

BÁO CÁO TUẦN NGÀNH HÀNG CÀ PHÊ



AGRO INFO

Báo cáo số 48 (16/12/2024)

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 1/2025 tại thị trường London đạt mức bình quân 5.174 USD/tấn, tăng 6,7% so với tuần trước.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 tại thị trường New York đạt mức bình quân 7.201 USD/tấn, tăng 5,3% so với tuần trước.
- ❖ Sản lượng cà phê khu vực Trung Mỹ niên vụ 2024/2025 dự kiến tăng trưởng nhẹ do điều kiện thời tiết thuận lợi cho sản xuất, ước đạt 30 triệu bao.
- ❖ Nông dân trồng cà phê Brazil đã bán được khoảng 79% tổng sản lượng ước tính 66,04 triệu bao từ vụ cà phê hiện tại (theo Safras & Mercado).
- ❖ Tập đoàn SPC của Hàn Quốc đặt mục tiêu 12.000 cửa hàng Paris Baguette trên toàn cầu vào năm 2030.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE

Trong tuần từ ngày 09 đến 13/12/2024, giá cà phê thế giới giảm tại hai sàn giao dịch London và New York. Cụ thể, giá cà phê Robusta kỳ hạn tháng 1/2025 tại thị trường London đạt 5.174 USD/tấn, tăng 6,7% so với tuần trước và tăng 99,8% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.232 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 5.101 USD/tấn. [1]

Tại thị trường New York, giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 3/2025 bình quân đạt 7.201 USD/tấn, tăng 5,3% so với mức giá tuần trước, và tăng 68,5% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cao nhất trong tuần đạt 7.400 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần là 7.074 USD/tấn. [1]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ QUỐC TẾ

Tình hình sản xuất cà phê khu vực Trung Mỹ

Sản lượng cà phê khu vực Trung Mỹ niên vụ 2024/2025 dự kiến tăng trưởng nhẹ do điều kiện thời tiết thuận lợi cho sản xuất, ước đạt 30 triệu bao, góp phần tăng nguồn cung cà phê Arabica chế biến ước chất lượng cao cho xuất khẩu sang các thị trường tiêu thụ trong năm mới.[2]

Sản lượng cà phê của Colombia được dự báo có thể cao hơn 3,95% so với niên vụ trước, đạt tổng cộng khoảng 13 triệu bao trong niên vụ 2024/2025. Liên đoàn Người trồng Cà phê Quốc gia Colombia báo cáo rằng lượng cà phê xuất khẩu lũy kế của nước này trong hai tháng đầu niên vụ 2024/2025 cao hơn 11,63% so với cùng kỳ niên vụ trước, đạt tổng cộng 2,23 triệu bao.[2]

Tại Mexico, sản lượng cà phê niên vụ 2024/2025 dự kiến tăng khoảng 6,90%, đạt tổng cộng ước tính 3,20 triệu bao.[2]

Guatemala dự báo sản lượng ổn định so với niên vụ trước, có thể đạt 3,30 triệu bao. Honduras, quốc gia sản xuất cà phê lớn nhất Trung Mỹ, được dự báo sản lượng tăng 8,70% so với cùng kỳ niên vụ trước. [2]

Brazil.

Các nhà phân tích Safras & Mercado báo cáo rằng nông dân trồng cà phê Brazil đã bán được khoảng 79% tổng sản lượng ước tính 66,04 triệu bao từ vụ cà phê hiện tại. Tốc độ bán hàng nhanh hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái, khi con số này được ghi nhận là 69%, cho thấy nông dân ở quốc gia sản xuất cà phê lớn nhất thế giới đang ở vị thế tài chính tốt khi bước vào năm mới.[3]

Các báo cáo thời tiết từ Brazil cho biết các vùng trồng cà phê Arabica chính ở Đông Nam Brazil đã nhận được lượng mưa tốt trong tháng 12 cho đến nay, và dự kiến sẽ có thêm mưa trong tuần tới. Nhiệt độ dự kiến sẽ duy trì ở mức giữa 20 độ C trong tuần tới.[3]

Tình hình thời tiết thuận lợi tạo trong thời gian gần đây tạo điều kiện cho cây cà phê phát triển. Một số công ty nghiên cứu đã đưa ra dự báo sơ bộ về sản lượng cà phê Brazil, cho biết tổng sản lượng có thể đạt từ 68 triệu đến 70 triệu bao trong niên vụ cà phê từ tháng 7/2025 đến tháng 6/2026. Trong đó, sản lượng cà phê Robusta là 44 triệu bao và 26 triệu bao cà phê Robusta (Conilon).[3].

Yemen

Qima Coffee, một công ty xuất khẩu cà phê đặc sản Yemen, đang hợp tác với The Gentlemen Baristas để tạo ra một chuỗi cung ứng cà phê "từ hạt đến tách" minh bạch và bền vững. Mô hình này giúp nâng cao thu nhập cho nông dân Yemen, đồng thời mang đến cho người tiêu dùng những loại cà phê đặc sản chất lượng cao với nguồn gốc rõ ràng. Sự hợp tác này là một ví dụ điển hình cho việc kinh doanh cà phê có trách nhiệm, góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành cà phê thế giới.[4]

Yemen sản xuất một số loại cà phê được đánh giá cao nhất trên thế giới, với giá trung bình tại phiên đấu giá Best of Yemen 2024 đạt 369 USD/kg. Tuy nhiên, sản lượng cà phê Yemen rất khan hiếm do xung đột và bất ổn kinh tế đang diễn ra.[4]

Tập đoàn SPC của Hàn Quốc đặt mục tiêu 12.000 cửa hàng Paris Baguette trên toàn cầu vào năm 2030

Tập đoàn SPC đang triển khai chiến lược mở rộng mạnh mẽ chuỗi cửa hàng bánh mì-cà phê Paris Baguette trên toàn cầu, tập trung vào các thị trường tiềm năng như Trung Quốc, Đông Nam Á, Trung Đông, Bắc Mỹ và Châu Âu. Với mục tiêu đạt 12.000 cửa hàng vào năm 2030, Paris Baguette đang nỗ lực khẳng định vị thế thương hiệu hàng đầu trong ngành bánh mì-cà phê quốc tế.[5]

Paris Baguette, chuỗi cửa hàng bánh mì-cà phê thuộc tập đoàn SPC, hiện có 3.750 cửa hàng tại Hàn Quốc và hơn 600 cửa hàng tại 14 thị trường quốc tế. Trung Quốc là thị trường quốc tế lớn nhất của Paris Baguette với 348 cửa hàng.[5]

Nguồn tham khảo:

[1]: <https://www.investing.com>

[2]: [iandmsmith.com](https://www.iandmsmith.com)

[3]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd.](https://www.im-smith.com)

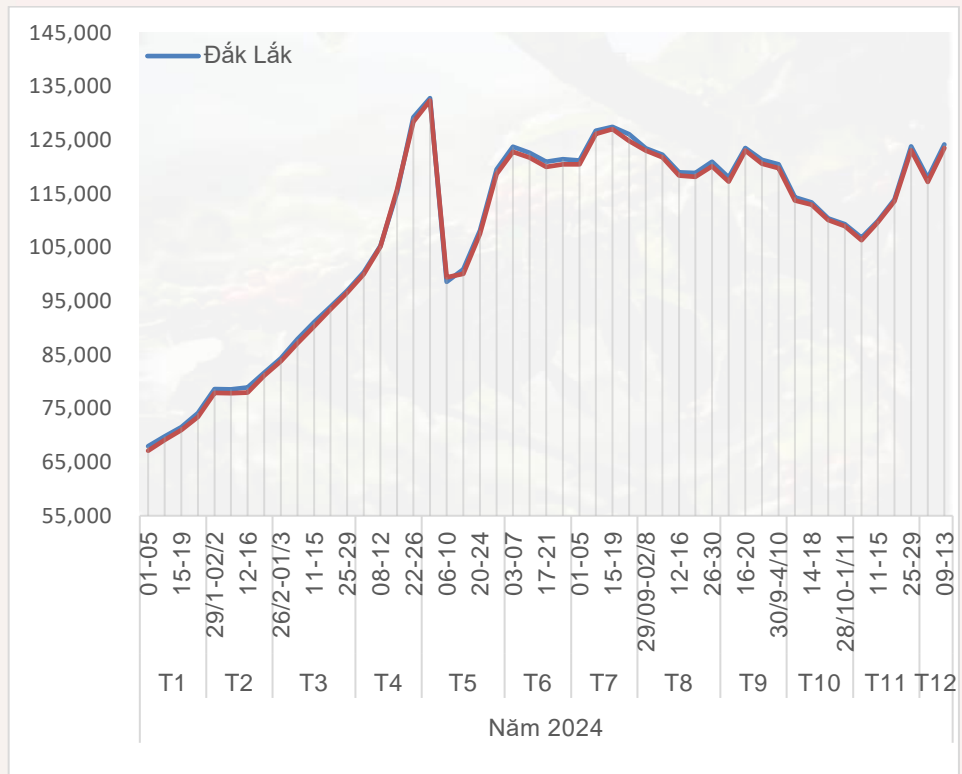
[4]: [Worldcoffeeportal](https://www.worldcoffeeportal.com)

[5]: [Worldcoffeeportal](https://www.worldcoffeeportal.com)

ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên tăng so với tuần trước.
- ❖ Sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2024/2025 được dự báo tăng trưởng mạnh. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo sản lượng đạt 30,1 triệu bao, tăng 9,45% so với niên vụ trước.
- ❖ Xuất khẩu cà phê 11 tháng năm 2024 đạt gần 1,2 triệu tấn với kim ngạch 4,84 tỷ USD.
- ❖ Trong niên vụ 2023/2024, tổng diện tích cà phê Đắk Lắk đạt 212.106 ha, trong đó diện tích cho sản phẩm là 200.441 ha, giảm 400 ha so với niên vụ trước.
- ❖ Quảng Trị đẩy mạnh tái canh và xây dựng chuỗi giá trị bền vững cho cà phê, hướng tới nâng cao năng suất, chất lượng và thương hiệu "Cà phê Khe Sanh".

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV AgroInfo

DIỄN BIẾN GIÁ TRUNG BÌNH TẠI MỘT SỐ TỈNH

Trong tuần 09 đến 13/12/2024, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê bình quân đạt 124.193 VNĐ/kg, tăng 5,34% so với tuần trước, và tăng 96,59% so với cùng kỳ năm 2023. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 124.833 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 123.633 VNĐ/kg. [1]

Tại Lâm Đồng, giá cà phê trung bình đạt 123.520 VNĐ/kg, tăng 5,39% so với tuần trước, và tăng 97,82% so với cùng kỳ năm trước. Giá cà phê cao nhất trong tuần đạt 124.400 VNĐ/kg. Giá cà phê thấp nhất trong tuần là 123.000 VNĐ/kg. [1]

Giá cà phê đã tăng trở lại trong tuần qua, chủ yếu do vụ thu hoạch tại một số vùng trồng chính của Việt Nam bị trì hoãn bởi thời tiết không thuận lợi. Điều này gây ra sự thiếu hụt nguồn cung tạm thời trên thị trường. Bên cạnh đó, lý giải về việc giá cà phê lại tăng giữa lúc Việt Nam đang vào chính vụ thu hoạch, ông Đỗ Hà Nam, Phó Chủ tịch Hiệp hội Cà phê – Ca cao Việt Nam (VICOFA), cho biết nông dân Việt Nam đã điều tiết được thị trường. Nông dân cà phê hiện có đủ thông tin để quyết định khi nào thì bán cà phê ra. Từ nay đến tháng 4-2025, thế giới chỉ có Việt Nam còn cà phê nên nông dân không vội bán ra để giữ giá. [2]

MỘT SỐ SỰ KIỆN TRÊN THI TRƯỜNG CÀ PHÊ TRONG NƯỚC

Sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2024/25.

Sản lượng cà phê Việt Nam niên vụ 2024/2025 được dự báo tăng trưởng mạnh. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) dự báo sản lượng đạt 30,1 triệu bao, tăng 9,45% so với niên vụ trước. Trong đó, sản lượng cà phê Robusta dự kiến đạt 29 triệu bao và Arabica đạt 1,1 triệu bao. Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam đưa ra dự báo thận trọng hơn với sản lượng từ 26,67 - 28,33 triệu bao. Dự kiến Việt Nam sẽ xuất khẩu 24 triệu bao cà phê xanh và tiêu thụ nội địa từ 4,5 - 5 triệu bao.[3]

Xuất khẩu cà phê Việt Nam 11 tháng năm 2024

Xuất khẩu cà phê 11 tháng năm 2024 đạt gần 1,2 triệu tấn với kim ngạch 4,84 tỷ USD. So với cùng kỳ năm 2023, khối lượng xuất khẩu giảm 15,4% nhưng giá trị xuất khẩu tăng 32,8%. Đức, Italy và Tây Ban Nha là 3 thị trường tiêu thụ cà phê lớn nhất của Việt Nam. Xuất khẩu cà phê tăng trưởng ở tất cả các thị trường trong nhóm 15 thị trường xuất khẩu lớn nhất; trong đó, tăng mạnh nhất ở hai thị trường Malaysia và Philippines đều tăng gấp trên 2 lần.[4]

Đắk Lắk

Đắk Lắk là tỉnh trọng điểm về sản xuất cà phê của Việt Nam. Trong niên vụ 2023/2024, tổng diện tích cà phê toàn tỉnh đạt 212.106 ha, trong đó diện tích cho sản phẩm là 200.441 ha, giảm 400 ha so với niên vụ trước. Năng suất cà phê bình quân đạt 26,72 tạ/ha, sản lượng đạt 535.672 tấn, giảm 23.057 tấn so với niên vụ trước.[5]

Theo ông Nguyễn Hoài Dương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Đắk Lắk, giá cà phê hiện đang ở mức cao kỷ lục, đạt

trung bình 100.000 VNĐ/kg, có thời điểm lên đến 135.000 VNĐ/kg. Mức giá này tăng 82% so với niên vụ trước và gấp gần 3 lần so với các năm trước. Mặc dù diện tích và sản lượng cà phê Đắk Lắk trong niên vụ 2023-2024 có sự sụt giảm nhẹ, giá cà phê tăng cao kỷ lục mang lại lợi nhuận đáng kể cho người nông dân. Điều này có thể thúc đẩy việc đầu tư vào sản xuất cà phê trong những niên vụ tiếp theo. [5]

Quảng Trị

Cà phê hiện là một trong 6 cây trồng chủ lực của tỉnh Quảng Trị, tập trung chủ yếu ở huyện Hướng Hóa với diện tích gần 4.000 ha. Đây là nguồn thu nhập chính của hơn 6.000 hộ dân. Nhằm nâng cao năng suất và chất lượng cà phê, tỉnh đã triển khai đề án tái canh từ năm 2017. Sau 7 năm, gần 1.100 ha cà phê đã được trồng mới và tái canh, đạt 57% kế hoạch. Quảng Trị đặt mục tiêu đến năm 2025 sẽ tái canh trên 1.900 ha cà phê. Kết quả ban đầu cho thấy năng suất cà phê tái canh đạt 15-17 tấn quả tươi/ha, cao hơn 1,2 - 1,5 lần so với vườn cà phê già cỗi.

Bên cạnh việc tái canh, Quảng Trị còn tập trung xây dựng chuỗi giá trị cà phê bền vững. Tỉnh đã liên kết với các doanh nghiệp để sản xuất và tiêu thụ cà phê chất lượng cao, đồng thời xây dựng thương hiệu "Cà phê Khe Sanh". Sản phẩm này đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu tập thể và đạt được nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế. Quảng Trị cam kết sẽ tiếp tục nỗ lực để phát triển cà phê bền vững, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và bảo vệ môi trường.

Nguồn tham khảo:

- [1]: Cộng tác viên tại Tây Nguyên
- [2]: vietnambiz.vn
- [3]: [I. & M. Smith \(Pty\) Ltd](http://I. & M. Smith (Pty) Ltd)
- [4]: Thông tấn xã Việt Nam
- [5]: Báo Công Thương
- [6]: Báo Nông nghiệp

GIÁ CÀ PHÊ NHÂN XÔ

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
LÂM ĐỒNG	123.000	123.000	124.200	124.400	123.000	123.520	6.320
Di Linh	123.000	123.000	124.200	124.400	123.000	123.520	6.320
Lâm Hà	123.000	123.000	124.200	124.400	123.000	123.520	6.320
Bảo Lộc	123.000	123.000	124.200	124.400	123.000	123.520	6.320
ĐẮK LẮK	123.933	123.933	124.633	124.833	123.633	124.193	6.300
Cư M'gar	124.000	124.000	124.700	124.900	123.700	124.260	6.300
Ea H'leo	123.900	123.900	124.600	124.800	123.600	124.160	6.300
Buôn Hồ	123.900	123.900	124.600	124.800	123.600	124.160	6.300
ĐẮK NÔNG	123.950	123.950	124.650	124.850	123.850	124.250	6.100
Gia Nghĩa	124.000	124.000	124.700	124.900	123.900	124.300	6.100
Đắk R'lấp	123.900	123.900	124.600	124.800	123.800	124.200	6.100
GIA LAI	123.933	123.933	124.433	124.633	123.633	124.113	6.247
Chư Prông	124.000	124.000	124.500	124.700	123.700	124.180	6.260
Pleiku	123.900	123.900	124.400	124.600	123.600	124.080	6.240
La Grai	123.900	123.900	124.400	124.600	123.600	124.080	6.240
KON TUM	124.000	124.000	124.500	124.700	123.700	124.180	6.100
Đắk Hà	124.000	124.000	124.500	124.700	123.700	124.180	6.100

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: info@agro.gov.vn

Website: www.agro.gov.vn

